

BẤT ĐỘNG SẢN DẪN ĐẦU ĐÀ TĂNG

VN-Index

ID	10,11	0,76%
YTD	69,48	5,5%
GTGD (tỷ đồng)		20.675
NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng)		203,7
Vốn hóa (Tỷ đồng)		5.413.048



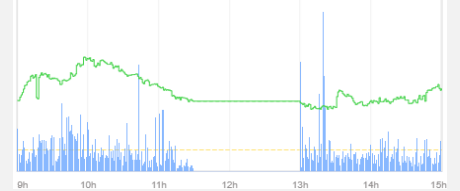
HNX-Index

ID	4,04	1,66%
YTD	19,34	8,75%
GTGD (tỷ đồng)		1.058,3
NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng)		(33,32)
Vốn hóa (Tỷ đồng)		389.250



Upcom-Index

ID	1,05	1,06%
YTD	5,37	5,65%
GTGD (tỷ đồng)		682,2
NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng)		(11,60)
Vốn hóa (Tỷ đồng)		1.463.234



8

270

79

185

ĐÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

Diễn biến thị trường: Kết phiên giao dịch, VN-Index tăng 10,11 điểm (+0,76%) lên mức 1.336,26 điểm; HNX-Index tăng 4,04 điểm (+1,66%) lên mức 246,77 điểm; Upcom tăng 1,05 điểm (+1,06%) lên mức 100,43 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 971,32 triệu cổ phiếu, tương đương 20.675 tỷ VND, giảm 5,05% so với phiên hôm trước và giảm 2,67% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại quay lại mua ròng gần 204 tỷ đồng trên HOSE. Lực mua ròng tập trung ở cổ phiếu VCB, VCI, VHM... Ở phía ngược lại, lực bán ròng tập trung ở các cổ phiếu FPT, BCM, HPG...

Chiến lược giao dịch: Thị trường ghi nhận một phiên giao dịch khá thuận lợi, khi lực cầu mạnh mẽ đã thúc đẩy chỉ số tăng trưởng ấn tượng. Nhóm cổ phiếu bất động sản dẫn đầu đà tăng, trở thành điểm sáng của thị trường. Đồng thời, sự quay lại mua ròng của nhà đầu tư nước ngoài càng làm gia tăng sự hứng khởi và lạc quan cho thị trường. Tuy nhiên, với việc thị trường tiếp cận ngưỡng kháng cự 1.340-1.350 điểm, khả năng xuất hiện làn sóng chốt lời trong những phiên tới là khá cao. Do đó, các NĐT ưu tiên chiến lược quan sát và xem xét chốt lời một phần đối với các cổ phiếu đã đạt được mức lợi nhuận hợp lý.

Về kỹ thuật: Chỉ báo VN-index bảo vệ thành công các đường MA. Tuy nhiên, chỉ báo MACD dần thu hẹp khoảng cách với đường Signal

Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
VCB	168,60	67.300	1,97
VCI	72,05	39.450	1,41
VHM	64,95	47.800	-0,21
VIC	64,73	52.100	-0,19
VPI	47,28	56.700	0,71

Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
FPT	281,75	130.000	-1,07
BCM	49,18	81.800	3,54
HPG	47,01	27.850	1,09
PNJ	46,60	87.900	0,57
DGC	32,70	107.000	0,00

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Tăng
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	72,42	Mua
MFI	63,12	Mua
MA10	1.324,68	Mua
MA20	1.311,82	Mua
MA50	1.278,54	Mua
MA100	1.265,87	Mua

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

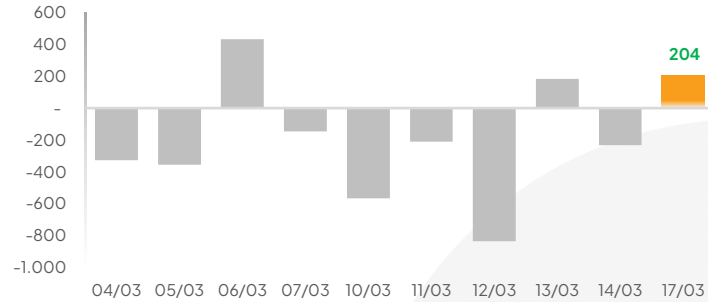
VN-Index tăng 10,11 điểm (+0,76%) lên mức 1.336,26 điểm; HNX-Index tăng 4,04 điểm (+1,66%) lên mức 246,77 điểm; Upcom tăng 1,05 điểm (+1,06%) lên mức 100,43 điểm.

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 971,32 triệu cổ phiếu, tương đương 20.675 tỷ VND, giảm 5,05% so với phiên hôm trước và giảm 2,67% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, VPB (+3,06%), SHB (+5,19%), NAB (+6,53%) là những mã có tác động tích cực nhất.

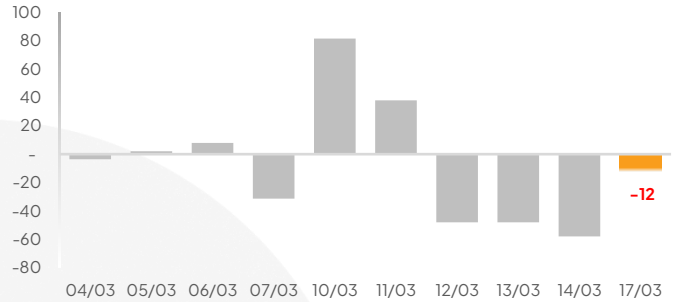
Khối ngoại mua ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



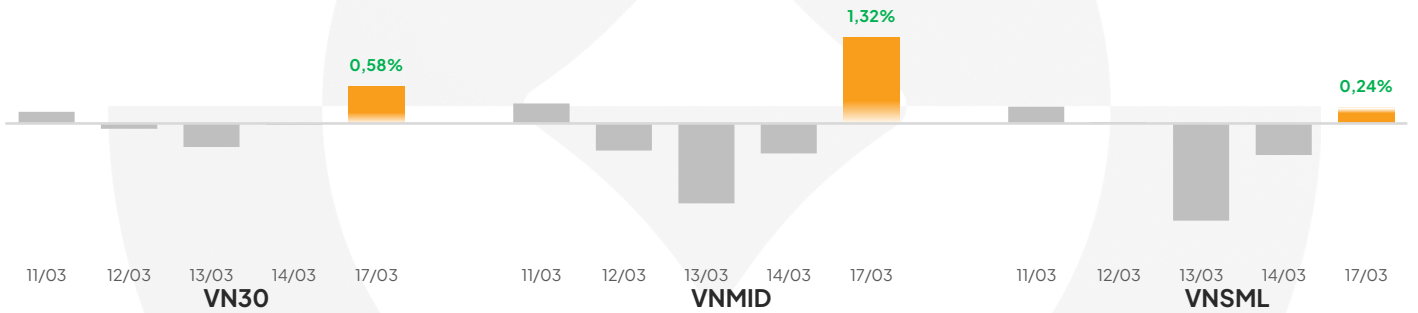
Khối ngoại bán ròng trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]



Các nhóm cổ phiếu của chỉ số VN-Index ghi nhận tăng điểm trong phiên hôm nay.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số



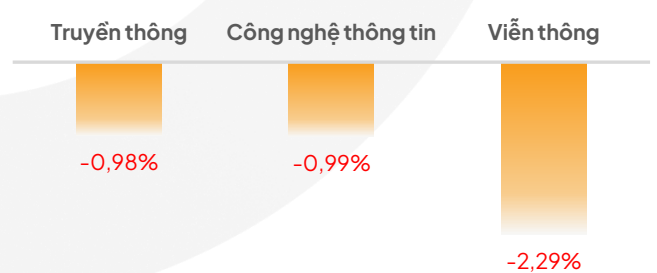
Top 3 ngành tăng mạnh trong phiên

% Thay đổi 1 ngày của các ngành



Top 3 ngành giảm mạnh trong phiên

% Thay đổi 1 ngày của các ngành



Ngành Bất động sản tiếp tục là ngành tích cực nhất trong phiên hôm nay khi tăng 1,82% với cổ phiếu nổi bật là HDC tăng 6,97%, theo sau là ngành Du lịch và giải trí tăng 1,66% và ngành tăng thứ 3 là Ô tô và phụ tùng với mã HHS tăng 6,28%. Ở chiều ngược lại, Ngành Viễn thông ít tích cực nhất phiên hôm nay với mức giảm 2,29% với sự ảnh hưởng từ MFS giảm 6,73%, theo sau là ngành Công nghệ thông tin và Ngành Truyền thông.

TIN NỔI BẬT TRONG NGÀY

Bất động sản công nghiệp Việt Nam đang trở thành "thời nam châm" thu hút vốn FDI, đặc biệt trong bối cảnh dịch chuyển sản xuất toàn cầu. Với tăng trưởng GDP ổn định và những cải thiện trong môi trường đầu tư, Việt Nam đã thu hút 38,23 tỷ USD vốn FDI trong năm 2024, chủ yếu vào các ngành công nghệ cao như sản xuất chip bán dẫn và năng lượng tái tạo. Các khu công nghiệp trọng điểm có tỷ lệ lấp đầy cao, và giá thuê đất tăng mạnh. Thị trường tiếp tục phát triển mạnh nhờ vào xu hướng dịch chuyển sản xuất toàn cầu và các chính sách thu hút đầu tư. Các khu công nghiệp vừa và nhỏ đang trở thành lựa chọn phổ biến nhờ chi phí thuê hợp lý. Chính phủ cũng đặt mục tiêu phát triển hạ tầng công nghiệp xanh, với mục tiêu 30% khu công nghiệp đạt chứng chỉ LEED/xanh vào năm 2030. Tuy nhiên, thị trường đối mặt với thách thức về cơ sở hạ tầng, quy trình hành chính phức tạp và tình trạng chững chèo quy hoạch. Để duy trì lợi thế cạnh tranh, Việt Nam cần cải thiện hạ tầng logistics và đẩy mạnh hợp tác công tư (PPP). Dù có thách thức từ biến động địa chính trị, nhiều chuyên gia tin rằng thị trường bất động sản công nghiệp Việt Nam sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ, với tiềm năng tăng trưởng giá thuê đất từ 4-8% trong 3 năm tới.

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục theo dõi

1	CSV	Theo dõi	43,4-44,0			50.000	41.500			
2	VNM	Theo dõi	61,4-62,0			67.500	59.000			
3	HDG	Theo dõi	27,6-26,9			31.000	26.400			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	HAG	Nắm giữ	11,8-12,4	30/12/2024	11.800	16.900	11.600			5,5%
2	TCB	Nắm giữ	23,5-23,9	09/01/2025	23.750	27.000	22.500			15,6%
3	ACB	Nắm giữ	24,6-25,0	15/01/2025	24.650	28.000	23.600			6,3%
4	STB	Nắm giữ	35,5-36,3	23/01/2025	36.450	41.000	34.100			6,6%
5	PDR	Nắm giữ	18,7-19,1	18/02/2025	19.100	22.500	17.800			8,9%
6	TCH	Nắm giữ	15,1-15,5	19/02/2025	15.800	17.800	14.600			13,9%
7	MWG	Nắm giữ	56,8-58	25/02/2025	57.400	65.000	54.500			8,0%
8	VRE	Nắm giữ	16,9-17,1	27/02/2025	16.900	19.000	16.100			10,7%
9	DGW	Nắm giữ	38,0-38,7	27/02/2025	38.700	44.000	36.600			4,7%
10	KBC	Nắm giữ	29,4-29,7	27/02/2025	29.450	34.000	28.000			1,0%
11	GAS	Nắm giữ	66,8-67,8	03/3/2025	68.100	74.500	64.500			0,1%
12	DGC	Nắm giữ	107,6-109,0	06/3/2025	109.400	124.000	103.500			3,2%
13	MSN	Nắm giữ	68,2-68,8	06/3/2025	68.300	78.000	65.400			-0,9%
14	ANV	Nắm giữ	16,8-17,4	7/3/2025	17.350	19.000	16.000			-3,4%
15	IDC	Nắm giữ	56,0-56,5	11/3/2025	56.000	62.000	53.500			0,4%
16	DCM	Nắm giữ	33,5-34,5	17/3/2025	27.750	38.500	32.000			1,0%
17	HPG	Nắm giữ	27,6-27,8	17/3/2025	62.400	32.000	26.300			0,4%
18	VJC	Nắm giữ	97,0-98,5	17/3/2025	98.700	107.000	97.600			5,5%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	PAN	Chốt lời	22,2-22,8	10/12/2024	22.450	25.800	21.400	20/01/25	25.900	15,4%
2	VGC	Chốt lời	43,0-44,0	24/12/2024	44.000	54.000	41.500	20/01/25	49.750	13,1%
3	VPB	Chốt lời	18,8-19,2	17/01/2025	18.300	22.200	18.000	25/02/25	19.600	6,8%
4	DRC	Chốt lời	27,9-28,3	17/02/2025	28.300	31.500	26.600	26/02/25	28.800	1,8%
5	TV2	Chốt lời	31,2-31,9	19/02/2025	31.650	36.000	30.000	26/02/25	35.700	11,5%
6	GMD	Chốt lời	61,0-62,0	20/01/2025	61.900	72.000	58.500	28/02/25	61.300	-1,0%
7	BMI	Chốt lời	20,4-20,7	12/02/2025	20.500	23.000	19.500	28/02/25	21.900	6,8%
8	IDC	Chốt lời	53,8-54,5	3/2/2025	54.200	60.000	51.500	03/03/25	57.500	6,1%
9	VCS	Chốt lời	58,5-59,4	24/02/2025	58.600	67.000	57.000	04/03/25	59.500	1,5%
10	PVD	Chốt lời	22,5-23,3	23/01/2025	23.100	26.000	21.700	05/03/25	24.400	5,6%
11	MBS	Chốt lời	27,0-27,5	11/02/2025	27.400	31.500	26.000	05/03/25	30.800	12,4%
12	VCG	Chốt lời	17,5-17,8	10/01/2025	18.000	20.900	16.800	07/03/25	22.300	22,2%
13	VHC	Chốt lời	68,8-69,5	13/02/2025	69.400	78.000	65.800	07/03/25	71.200	2,4%
14	VHM	Chốt lời	39,8-40,8	28/02/2025	40.850	45.000	38.000	07/03/25	45.750	6,7%
15	PLX	Chốt lời	39,0-39,8	10/02/2025	39.600	44.000	37.500	13/03/25	42.700	8,3%
16	DPG	Chốt lời	45,5-46,5	13/02/2025	44.600	53.000	43.500	13/03/25	48.700	9,0%
17	DXG	Chốt lời	14,7-14,1	19/02/2025	14.750	18.000	14.000	13/03/25	16.700	12,2%
18	HDB	Chốt lời	22,7-23,0	24/02/2025	22.950	26.000	21.800	13/03/25	23.650	3,1%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.